

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày 14 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Xuân Tộ**

Ông **Lê Mạnh Nhanh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Ngọc Bích** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Khắc T** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Quốc T, sinh năm 1976.

Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn H, thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội.

Họ và tên cha: **Đinh Khắc P**, sinh năm 1940.

Họ và tên mẹ: **Bùi Thị S**, sinh năm 1941.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 16/4/1996, Tòa án nhân dân huyện U tuyên phạt 54 tháng tù về các tội cướp và trộm cắp tài sản.

+ Ngày 20/4/1999, Tòa án nhân dân quận Đ xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 15/11/2004, Tòa án nhân dân thị xã H xử phạt 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Ngày 24/5/2011, Tòa án nhân dân huyện U xử phạt 4 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đã thi hành xong án phạt tù ngày 8/6/2014 và được xác định đã thực hiện xong nghĩa vụ liên quan theo các bản án.

+ Ngày 18/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Hiện đang chấp hành bản án hình sự sơ thẩm số 342/2019/HS-ST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T trại giam X, Hà Tĩnh. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Hoàng Đức S, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện M, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm 28, rạng ngày 29/7/2018, tại gia đình anh Hoàng Đức S, sinh năm 1982 tại thôn Hạ, xã P, huyện M xảy ra một vụ mất trộm tài sản; Lợi dụng trời mưa và đêm tối, đối tượng đã trèo tường, tháo lưới bảo vệ lấy trộm 03 giò phong lan phi điệp. Anh Sơn đã có đơn trình báo đến Cơ quan điều tra Công an huyện M.

Hồi 03 giờ ngày 29/7/2018, Công an huyện M tiếp nhận đối tượng đến đầu thú là Đinh Quốc T, sinh năm 1976, địa chỉ thường trú ở thôn H, thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên. Cơ quan điều tra đã thu giữ các tang vật liên quan gồm 03 giò phong lan phi điệp (loại đang ươm được gắn trên các giá gỗ); 01 xe máy YAMAHA loại Nouvo màu đen- bạc biển kiểm soát 30F5-8944 có số máy 196778, số khung 196775. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thực hiện các yêu cầu điều tra vụ án.

** Quá trình điều tra làm rõ như sau:*

Vào hồi 22 giờ ngày 28/7/2018, T đi từ thôn H, xã Đ về nhà, khi đến thôn H, xã P, để ý thấy một gia đình ở ven đường có treo nhiều giò phong lan nên nảy sinh ý định lấy

trộm. Chờ đêm khuya, T quay trở lại, dựng xe ở lề ngõ rồi đi tìm được một vỏ thùng sơn, úp phần miệng thùng xuống đất làm vật kê để trèo lên bờ tường, gỡ lưới thép bảo vệ lần lượt lấy ra được 03 giò phong lan, treo lên xe định mang về nơi thuê trọ; Sau khi nhận thức được sai phạm của hành vi, T đã đến Công an huyện M đầu thú và giao nộp tài sản trộm cắp.

Lời khai nhận của Đinh Quốc T phù hợp tài liệu xác định qua khám nghiệm hiện trường với trình bày của anh Hoàng Đức S, người bị hại của vụ án.

Căn cứ yêu cầu định giá tài sản số 46 ngày 30/7/2018, của Cơ quan điều tra Công an huyện M; Tại kết luận định giá số 40/ KL-HĐĐG cùng ngày Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện M đã xác định: 03 giò phong lan (phi điệp loại thường) đều chưa có hoa giá trị tại thời điểm là 4.600.000đồng (*bốn triệu sáu trăm ngàn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-MĐ ngày 16/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội truy tố Đinh Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với chiếc xe máy (có biển kiểm soát 30F5-8944 số máy 196.778, số khung 196.775) thu giữ của bị can. Đinh Quốc T khai nhận mua của một người không quen biết, nay thời gian đã lâu không nhớ được cụ thể. Qua tra cứu xác định:

- Biển số 30F5- 8944, tương ứng với xe nhãn hiệu YAMAHA có số máy 030.775- số khung 030775; Ngày 4/4/2008 Công an TP Hà Nội đã cấp đăng ký cho anh Lê Hữu Dũng, địa chỉ P.112.E7, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng. Anh Dũng trình bày do đã sử dụng nhiều xe nên không nhớ các thông tin về nội dung này, tuy nhiên không có yêu cầu đề nghị gì về tài sản.

- Xe có số máy 196.778 - số khung 196.775 tương ứng với xe biển kiểm soát 30M7- 0040, ngày 01/6/2010, Công an TP Hà Nội đã cấp đăng ký cho anh Lê Trọng L- sinh năm 1986, tổ 4, thôn D, xã Y, huyện H. Anh Lượng trình bày khoảng năm 2011 anh đã bán xe cho một người không quen biết nên không còn liên quan đến tài sản.

Ngoài ra kết quả tra cứu cũng cho biết : số khung 196.775 trùng với số khung của xe WAVE ALPHA biển kiểm soát 29-362.10-G1 mang tên chị Nguyễn Thị Phương O, địa chỉ khu tập thể công ty xây dựng số 1- B, Hà Nội; Ngày 17/8/2016 chị O trình báo bị mất trộm tại phường L, huyện T - Hà Nội; Tuy nhiên, ngoài dữ liệu trên, không có đặc điểm nào khác trùng với chiếc xe NOUVO Cơ quan điều tra đã thu giữ của T nên không có cơ sở xác định liên quan của hai phương tiện này.

Ngày 16/8/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện M đã ra các quyết định trưng cầu giám định số 163 và 164 đến Viện khoa học hình sự Bộ Công an yêu cầu xác định:

- Số máy, số khung nguyên thủy của xe tang vật.
- Biển kiểm soát 30F5- 8944 là biển thật hay giả.

Tại các kết luận giám định số 4573/ C09(P2) ngày 31/8/2018 và số 4616/C09(P3) ngày 14/9/2018, Viện khoa học hình sự Bộ Công an cho biết kết quả:

“ Số khung, số máy của chiếc xe mô tô yêu cầu giám định với chữ số do nhà sản xuất đồng trên các xe cùng loại”.

- *“ Biển số xe mô tô 30F5- 8944 có đặc điểm dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu, ký tự và các số khác với với đặc điểm dấu vết ...gửi làm mẫu so sánh”.*

Như vậy có đủ căn cứ kết luận chiếc xe máy Cơ quan điều tra đã thu giữ của Đinh Quốc T là xe mang biển kiểm soát giả.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKS-MĐ ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội truy tố Đinh Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Quốc T từ 18 đến 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về dân sự: không xem xét

+ Về vật chứng: tịch thu sung công xe máy; các vật chứng khác tịch thu tiêu hủy.

+Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện M; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên huyện M trong quá trình điều tra, truy tố và

thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng Hình sự. Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Đêm 28 rạng ngày 29/7/2018, lợi dụng trời mưa, đêm tối Đinh Quốc T đã trộm cắp của gia đình anh Hoàng Đức S thôn Hạ, xã P 03 giò phong lan có giá trị bằng 4.600.000đ (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đối với bị cáo Đinh Quốc T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất của vụ án và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự trị an xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, ngoài ra còn bị kết án về tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng bị cáo không coi đó là bài học sâu sắc mà tiếp tục phạm tội. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra vụ án bị cáo không chấp hành quy định của pháp luật, bỏ trốn, không có mặt ở địa phương gây ảnh hưởng đến quá trình điều tra, giải quyết vụ án. Bị cáo đang bị khởi tố điều tra về tội trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn huyện M lại bỏ trốn, đi khỏi địa phương và tiếp tục phạm tội ngày 18/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn

năn hồi cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Quyết định hình phạt :

Căn cứ tính chất của vụ án và mức độ hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt tù bị cáo một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa. Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản ngày 18/11/2019, án đã có hiệu lực nên cần tổng hợp theo quy định của pháp luật

Xét thấy bị cáo là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng:

- 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại NOUVO màu đen-bạc, có biển kiểm soát 30F5-8944, số máy 196778, số khung 196775. Qua kết quả xác minh cho thấy biển kiểm soát 30F5-8944 là biển kiểm soát giả, xe không nằm trong dữ liệu cơ sở vật chứng. Do vậy, đối với xe máy có số khung, số máy nêu trên là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước. BKS là giả và 01 vỏ thùng nhựa (loại thùng đựng sơn) có kích thước cao 35cm, đường kính 30cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Đinh Quốc T** phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Đinh Quốc T** 15 (mười lăm) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 18 (mười tám) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 342/2019/HS-ST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung công 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại NOUVO màu đen-bạc, số máy 196778, số khung 196775 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: Biển kiểm soát 30F5-8944 và 01 vỏ thùng nhựa (loại thùng đựng sơn) có kích thước cao 35cm, đường kính 30cm không còn giá trị sử dụng.

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/7/2020 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 01 Điều 21, điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (thay thông báo);
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Anh Tuấn